

Nghiên cứu gốc

VIỆT HÓA THANG ĐO NGẮN GỌN VỀ HÀI LÒNG TÌNH DỤC SSWBS

Nguyễn Thanh Huân^{1,*}, Lâm Thành Vĩ¹, Trần Nguyễn Thảo Nhi¹, Ngô Long Vân¹, Nguyễn Lê Huy Hoàng¹, Huỳnh Khôi Nguyên¹, Nguyễn Hoàng Mai Duyên¹, Phạm Hòa Bình¹

1. Bộ Môn Lão khoa, Trường Y, Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh

* Tác giả liên hệ: Nguyễn Thanh Huân ✉ huannnguyen@ump.edu.vn

TÓM TẮT: Sức khỏe tình dục là một thành phần quan trọng trong sức khỏe toàn diện của con người theo định nghĩa của Tổ chức Y tế Thế giới. Tuy nhiên, các thang đo về sức khỏe tình dục đã được Việt hóa còn rất hạn chế. Do đó, cung cấp thêm một công cụ đánh giá sức khỏe tình dục ngắn gọn, dễ sử dụng và có giá trị ứng dụng bằng tiếng Việt là cần thiết. Mục tiêu nghiên cứu nhằm chuyển ngữ thang đo Short Sexual Well-Being Scale (SSWBS) sang tiếng Việt và phù hợp với văn hóa. Quá trình chuyển ngữ bộ câu hỏi SSWBS dựa trên các hướng dẫn quốc tế gồm 5 bước. Bộ câu hỏi được dịch xuôi bởi hai người dịch độc lập và tổng hợp lại. Bản dịch ngược khá tương đồng với bộ câu hỏi gốc và tất cả các khác biệt đều đồng nghĩa. Trong số 40 nhân viên y tế tham gia trả lời bản dịch thử nghiệm, 34 nhân viên y tế (85%) hoàn thành và phản hồi bộ câu hỏi dễ hiểu, rõ ràng, không gây nhầm lẫn và 6 nhân viên y tế (15%) thắc mắc về từ ngữ ở câu 5. Sau khi trao đổi thêm về mặt ngữ nghĩa, họ phản hồi bộ câu hỏi dễ hiểu. Quá trình chuyển ngữ thang đo SSWBS được thực hiện theo quy trình chuẩn hóa, được đánh giá dễ hiểu, đơn giản, rõ ràng.

Từ khóa: SSWBS; hài lòng tình dục; sức khỏe tình dục

TRANSLATION AND CROSS-CULTURAL ADAPTATION OF THE SHORT SEXUAL WELL-BEING SCALE SSWBS INTO VIETNAMESE

Nguyen Thanh Huan, Lam Thanh Vi, Tran Nguyen Thao Nhi, Ngo Long Van, Nguyen Le Huy Hoang, Huynh Khoi Nguyen, Nguyen Hoang Mai Duyên, Pham Hoa Binh

ABSTRACT: According to the World Health Organization, sexual health constitutes an essential component of overall health. Nevertheless, culturally adapted instruments for assessing sexual health in Vietnamese remain scarce. Therefore, the development of an additional tool that is concise, user-friendly, and applicable in Vietnamese is warranted. This study aimed to translate and culturally adapt the Short Sexual Well-Being Scale (SSWBS) into Vietnamese. The translation process adhered to international guidelines and involved five steps. Two independent translators performed forward translation, followed by synthesis. The back-translated version demonstrated high equivalence with the original questionnaire, with all discrepancies being synonymous. During pilot testing with 40 healthcare professionals, 34 (85%) reported that the questionnaire was clear, comprehensible, and free of ambiguity, while six (15%) raised concerns regarding the wording of item 5. After further semantic clarification, these participants also confirmed the questionnaire's clarity and comprehensibility. Overall, the translation and cultural adaptation of the SSWBS were conducted using a standardized methodology and were evaluated as simple, clear, and easy to understand.

Keywords: SSWBS; sexual satisfaction; sexual well-being

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Sức khỏe tình dục là một thành phần quan trọng trong sức khỏe toàn diện của con người theo định nghĩa của Tổ chức Y tế Thế giới (WHO). Sức khỏe tình dục không chỉ phản ánh hoạt động sinh lý mà còn là trải nghiệm tổng hòa về thể chất, tinh thần và cảm xúc. Sức khỏe tình dục phản ánh sự hài lòng, khoái cảm, và sự hòa hợp trong đời sống tình dục, qua đó ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng cuộc sống, hạnh phúc gia đình và sự ổn định xã hội.

Nhiều nghiên cứu đã chỉ ra mối liên quan chặt chẽ giữa sức khỏe tình dục và tình trạng sức khỏe thể chất. Một cuộc khảo sát cho thấy người mắc các bệnh mạn tính như tăng huyết áp, tiểu đường, bệnh tim mạch hoặc trầm cảm có tỷ lệ rối loạn chức năng tình dục rất cao, từ 66 - 87% ở cả nam và nữ. Điều này cho thấy rối loạn chức năng tình dục thường đi kèm với tình trạng sức khỏe thể chất kém hoặc có bệnh lý mạn tính[1]. Do đó, việc đo lường và đánh giá sức khỏe tình dục là cần thiết trong cả nghiên cứu khoa học lẫn thực hành lâm sàng. Trên thế giới, nhiều công cụ đánh giá sức khỏe tình dục đã được phát triển. Các thang đo điển hình như Female Sexual Function Index (FSFI) cho nữ giới và International Index of Erectile Function (IIEF) cho nam giới[2, 3]. Những công cụ này có ưu điểm là cung cấp thông tin chi tiết về nhiều khía cạnh chức năng tình dục. Tuy nhiên, hạn chế của các thang đo này là khá dài, cần nhiều thời gian của người tham gia, nên chưa thật sự thuận tiện khi cần sàng lọc nhanh trên lâm sàng. Một công cụ có thể khắc phục những hạn chế trên là Thang đo ngắn gọn về hài lòng tình dục (Short Sexual Well-Being Scale – SSWBS). Thang đo gồm 5 mục, tập trung vào những yếu tố chính như tần suất quan hệ, mức độ hài lòng tình dục. Điểm mạnh của thang đo này là ngắn gọn, dễ hiểu, áp dụng được cho cả nam và nữ, đồng thời tiết kiệm thời gian. Các nghiên cứu kiểm định tại Ba Lan đã chứng minh độ tin cậy và giá trị đo lường cao của thang đo SSWBS[4].

Tại Việt Nam, một số thang đo về sức khỏe tình dục đã được dịch chuẩn hóa và kiểm định giá trị sử dụng. Ở nữ giới, thang đo FSFI (Female Sexual Function Index) đã được chuẩn hóa trên nhóm phụ nữ vô sinh và chứng minh có độ tin cậy, giá trị đo lường tốt[5]. Với nam giới, IIEF-5 (International Index of Erectile Function –

5 items) đã được dịch sang tiếng Việt và có khả năng ứng dụng trong sàng lọc rối loạn cương dương[6]. Tuy vậy, nhìn chung, số lượng thang đo về sức khỏe tình dục đã được chuẩn hóa còn rất hạn chế, đặc biệt là các thang đo ngắn gọn, áp dụng linh hoạt cho cả nam và nữ, trong nghiên cứu cộng đồng cũng như trong thực hành lâm sàng nhằm đánh giá nhanh tình trạng sức khỏe tình dục.

Xuất phát từ sự cần thiết trong việc đánh giá chức năng tình dục như một thành phần quan trọng trong đánh giá sức khỏe toàn diện, chúng tôi tiến hành nghiên cứu này với mục tiêu chuyển ngữ và chuẩn hóa thang đo Short Sexual Well-Being Scale (SSWBS) sang tiếng Việt, nhằm cung cấp thêm một công cụ đánh giá sức khỏe tình dục ngắn gọn, dễ sử dụng và có giá trị ứng dụng cho các bác sĩ trong thực hành lâm sàng tại Việt Nam.

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Thang đo ngắn gọn về hài lòng tình dục SSWBS được chuyển ngữ từ tiếng Anh sang tiếng Việt theo hướng dẫn của Guillemin, Beaton, và của Tổ chức Y Tế thế giới. Quy trình chuyển ngữ được tiến hành theo [Hình 1].

Giai đoạn 1: Dịch xuôi thang đo SSWBS từ tiếng Anh sang tiếng Việt.

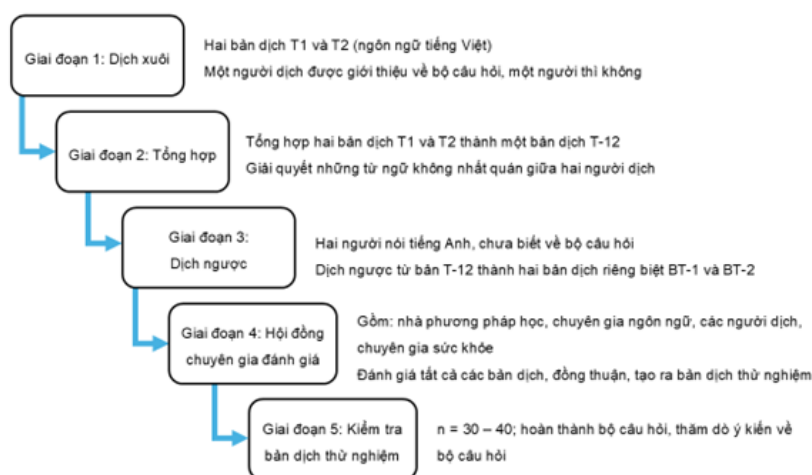
Thang đo ngắn gọn về hài lòng tình dục SSWBS gốc sẽ được dịch xuôi thành hai phiên bản T1 và T2 bởi hai người có tiếng Việt là ngôn ngữ đầu tiên và thông thạo tiếng Anh. Người đầu tiên là giảng viên tại bộ môn Lão khoa, trường Y, Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh, người thứ 2 là học viên thạc sĩ tại bộ môn Lão khoa, trường Y, Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh có kinh nghiệm dịch thuật.

Giai đoạn 2: Tổng hợp bản dịch.

Hai người dịch cùng với một thư ký (trong trường hợp này là nghiên cứu viên chính) cùng thảo luận tổng kết hai bản dịch T1 và T2 thành một bản dịch thống nhất T-12.

Giai đoạn 3: Dịch ngược từ tiếng Việt sang tiếng Anh.

Bản dịch xuôi T-12 được sử dụng để dịch ngược trở lại tiếng Anh thành hai bản BT1 và BT2 bởi hai người có quốc tịch Mỹ, sinh ra và làm việc tại Mỹ nhưng có cha



Hình 1. Quy trình chuyển ngữ thích ứng văn hóa theo Beaton et al[7]

mẹ là người Việt, thông thạo tiếng Việt. Cả hai người đều chưa biết đến bản gốc thang đo SSWBS và không làm việc trong lĩnh vực y khoa.

Giai đoạn 4: Hội đồng đánh giá.

Các bản dịch xuôi – ngược và bản gốc sẽ được đánh giá, so sánh và đối chiếu với nhau bởi hội đồng. Hội đồng gồm: nhà phương pháp học, chuyên gia ngôn ngữ, các người dịch, chuyên gia sức khỏe. Các tiêu chí dùng để so sánh bao gồm:

- (1) Tương đương về ngữ nghĩa;
- (2) Tương đương về thành ngữ;
- (3) Tương đương trong kinh nghiệm;
- (4) Tương đương về khái niệm.

Dựa trên đó hội đồng sẽ đề xuất cách hiệu chỉnh đối với các từ hoặc các cụm từ khó dịch để thống nhất cho ra bản dịch trước khi thử nghiệm gọi là bản dịch Việt ngữ thử nghiệm.

Giai đoạn 5: Kiểm tra phiên bản dịch thử nghiệm.

Bản dịch thử nghiệm được nghiên cứu trên 40 nhân viên y tế tại bệnh viện Thống Nhất. Tiêu chí nhận vào là những NVYT này giao tiếp được bằng tiếng Việt và đồng ý tham gia nghiên cứu thử nghiệm. Sau khi hoàn tất thang đo SSWBS, chúng tôi yêu cầu NVYT tự đánh giá nội dung bằng cách trả lời 2 câu hỏi sau: Có bất kỳ câu hỏi nào gây khó khăn cho NVYT khi trả lời không? Những câu hỏi nào thấy khó hiểu hay khó trả lời? Cuối cùng, chúng tôi chỉnh sửa bản dịch thử nghiệm lần cuối cùng trước khi công bố bản dịch Việt ngữ chính thức, còn gọi là thang đo ngắn gọn về hài lòng tình

dục SSWBS tiếng Việt.

Đạo đức trong nghiên cứu

Nghiên cứu được Hội đồng đạo đức trong nghiên cứu y sinh Bệnh viện Thống Nhất chấp thuận về các khía cạnh đạo đức và tính an toàn của đề tài nghiên cứu số 198/2025/CN-BVTN-HĐĐĐ ngày 25 tháng 08 năm 2025.

3. KẾT QUẢ

Giai đoạn 1: Dịch xuôi thang đo SSWBS từ tiếng Anh sang tiếng Việt.

Cả 2 người dịch đều công nhận là thang đo SSWBS ngắn gọn, đơn giản, dễ dịch và không gây hiểu nhầm. Khi so sánh 2 bản dịch với nhau, chúng tôi nhận thấy có sự tương đồng cao, có một số cụm từ có sự khác biệt nhưng vẫn cùng ý nghĩa.

Giai đoạn 2: Tổng hợp bản dịch

Bản dịch xuôi T1 và T2 được tổng hợp tại [Bảng 1]

Giai đoạn 3: Dịch ngược từ tiếng Việt sang tiếng Anh

Bản dịch T-12 được dịch ngược từ tiếng Việt sang tiếng Anh có kết quả tương đồng cao so với thang đo SSWBS gốc [Bảng 2].

Giai đoạn 4: Hội đồng đánh giá

Chúng tôi tập hợp tất cả bản dịch Việt – Anh, Anh – Việt và làm việc với các chuyên gia sức khỏe tại TP. Hồ Chí Minh. Cuối cùng các chuyên gia và chúng tôi đã đánh giá và đồng thuận bản dịch thử nghiệm thang đo ngắn gọn về hài lòng tình dục SSWBS tiếng Việt [Bảng 3].

Bảng 1. Các thống nhất sau giai đoạn tổng hợp bản dịch xuôi T1 và T2.

Câu gốc tiếng Anh	Bản dịch T1	Bản dịch T2	Thống nhất – T12
1. The frequency of my sexual relations is satisfactory for me	Tôi hài lòng với tần suất quan hệ tình dục của mình	Tần suất quan hệ tình dục của tôi là thỏa đáng đối với tôi	Tôi hài lòng với tần suất quan hệ tình dục của mình
2. There is nothing disturbing in my sex life	Đời sống tình dục của tôi không gặp trở ngại nào	Không có điều gì gây phiền toái trong đời sống tình dục của tôi	Đời sống tình dục của tôi không gặp trở ngại nào
3. There’s a lot of physical pleasure in my sex life	Đời sống tình dục của tôi mang lại nhiều khoái cảm thể xác	Đời sống tình dục của tôi có nhiều khoái cảm thể chất	Đời sống tình dục của tôi có nhiều khoái cảm thể xác
4. I consider myself sexually fulfilled	Tôi cảm thấy thỏa mãn về tình dục	Tôi tự đánh giá bản thân được thỏa mãn về mặt tình dục	Tôi được thỏa mãn về mặt tình dục
5. I have no trouble realizing my sexual fantasies	Tôi không gặp khó khăn khi thực hiện những tưởng tượng tình dục của mình	Tôi không gặp khó khăn trong việc hiện thực hóa các tưởng tượng tình dục của mình	Tôi không gặp khó khăn khi thực hiện những tưởng tượng tình dục của mình

Bảng 2. Bảng tổng hợp bản dịch T12 từ tiếng Việt sang tiếng Anh

Câu gốc tiếng Anh	Bản dịch T12	Bản dịch BT1	Bản dịch BT2
1. The frequency of my sexual relations is satisfactory for me	Tôi hài lòng với tần suất quan hệ tình dục của mình	I am satisfied with the frequency of my sexual activity	The frequency of my sexual relations is satisfactory for me
2. There is nothing disturbing in my sex life	Đời sống tình dục của tôi không gặp trở ngại nào	My sexual life faces no obstacles	There is nothing disturbing in my sex life
3. There’s a lot of physical pleasure in my sex life	Đời sống tình dục của tôi có nhiều khoái cảm thể xác	My sexual life brings me considerable physical pleasure	There’s a lot of physical pleasure in my sex life
4. I consider myself sexually fulfilled	Tôi được thỏa mãn về mặt tình dục	I am sexually satisfied	I consider myself sexually fulfilled
5. I have no trouble realizing my sexual fantasies	Tôi không gặp khó khăn khi thực hiện những tưởng tượng tình dục của mình	I do not have difficulties in fulfilling my sexual fantasies	I have no trouble realizing my sexual fantasies

Bảng 3. Bản dịch SSWBS tiếng Việt thử nghiệm

Bản tiếng Anh	Bản dịch thử nghiệm tiếng Việt
1. The frequency of my sexual relations is satisfactory for me	Tôi hài lòng với tần suất quan hệ tình dục của mình
2. There is nothing disturbing in my sex life	Đời sống tình dục của tôi không gặp trở ngại nào
3. There’s a lot of physical pleasure in my sex life	Đời sống tình dục của tôi có nhiều khoái cảm thể xác
4. I consider myself sexually fulfilled	Tôi được thỏa mãn về mặt tình dục
5. I have no trouble realizing my sexual fantasies	Tôi không gặp khó khăn khi thực hiện những tưởng tượng tình dục của mình

Giai đoạn 5: Kiểm tra phiên bản dịch thử nghiệm.

Nghiên cứu thử nghiệm được thực hiện trên 40 NVYT đang công tác tại Bệnh viện Thống Nhất với các đặc điểm được mô tả trong [Bảng 4]. Các NVYT đều được đọc 5 câu hỏi trên bằng tiếng Việt, các NVYT đều phản hồi rằng các câu hỏi trên đều rõ ràng, dễ hiểu. Có 85% NVYT hoàn thành đầy đủ và phản hồi bộ câu hỏi dễ hiểu. Có 6 (15%) NVYT đánh giá câu hỏi số 5 là khó trả lời, sau khi được giải thích và thay đổi cách diễn đạt, 6 NVYT này đều đánh giá thang điểm ngắn gọn, dễ hiểu. Sau đó chúng tôi quyết định thống nhất thang điểm SSWBS bằng tiếng Việt [Bảng 4].

Bảng 4. Đặc điểm các đối tượng tham gia thử nghiệm

Đặc điểm dân số (n=40)	Số lượng (tần suất %)
Giới tính	
Nam	22 (55)
Nữ	18 (45)
Tuổi	
20 – 29	24 (60)
30 – 39	10 (25)
40 – 49	6 (15)
Tuổi trung bình ± ĐLC : 30,9 ± 7,06	

4. BÀN LUẬN

Nghiên cứu của chúng tôi sử dụng phương pháp chuyển ngữ theo hướng dẫn chuyển ngữ thích ứng văn hóa của Guillemin và Beaton[7, 8]. Cho đến hiện tại, thang đo SSWBS đã được chuyển ngữ sang tiếng Ba Lan trong một nghiên cứu về sức khỏe tình dục ở những người hợp giới và dị giới[4]. Tại Việt Nam, phương pháp này cũng đã được nhiều tác giả sử dụng[9].

Quá trình dịch xuôi, 2 người dịch đều được huấn luyện sử dụng những từ ngữ đơn giản dễ hiểu. Kết quả, cả 2 người dịch đều công nhận thang điểm SSWBS ngắn gọn, dễ dịch, thời gian dịch tương đối nhanh. Mặc dù vẫn còn khác nhau ở việc dùng từ và diễn đạt, tuy nhiên cả 2 bản dịch T1 và T2 đều có sự tương đồng về nghĩa. Ở câu hỏi số 2, chúng tôi thống

nhất việc thay đổi chủ ngữ để sự diễn đạt câu hỏi được trôi chảy và phù hợp với cách nói của người Việt Nam hơn. Ở câu hỏi số 3, chúng tôi thống nhất dịch cụm từ “physical pleasure” là “khoái cảm thể xác” nhằm tạo ấn tượng cho người được khảo sát nhớ lại chính xác và kết cấu câu văn được tự nhiên.

Ở quá trình dịch ngược, bản dịch T12 được dịch bởi 2 người sống ở nước nói tiếng Anh và biết tiếng Việt. Kết quả cho thấy bản dịch BT1 và BT2 rất tương đồng với thang đo SSWBS gốc. Ở bản dịch BT1 và BT2, câu hỏi 1, 2 và 3 đều khác biệt về tính chất chủ động và bị động so với bản gốc nhưng đây là do bản dịch tiếng Việt trước đó đã được thay đổi để diễn đạt phù hợp với cách nói của người Việt Nam, không làm thay đổi ý nghĩa của các câu hỏi.

Bản dịch cuối cùng được thử nghiệm trên 40 NVYT làm việc tại bệnh viện Thống Nhất, kết quả cho thấy 85% NVYT đều hoàn thành thang đo SSWBS tiếng Việt và phản hồi rằng thang đo dễ hiểu, rõ ràng. Tuy nhiên, có 6 NVYT thắc mắc về cách diễn đạt ở câu 5 khó trả lời. Nghiên cứu viên sau đó đã phỏng vấn thêm và giải thích một số thắc mắc và sau đó toàn bộ 6 NVYT này đều đồng thuận rằng thang đo cuối cùng dễ hiểu

5. KẾT LUẬN

Quá trình chuyển ngữ thang điểm hài lòng tình dục ngắn gọn SSWBS được thực hiện theo quy trình khuyến cáo của Guillemin và Beaton có được sự tương đồng về ngữ nghĩa khi dịch xuôi cũng như dịch ngược. Thang đo được nghiên cứu thử nghiệm trên 40 NVYT tại bệnh viện Thống Nhất kết quả cho thấy phiên bản tiếng Việt của thang đo đơn giản, dễ hiểu tuy nhiên cần bổ sung phần giải thích cho rõ ràng hơn. Kết quả của việc chuyển ngữ và nghiên cứu thử nghiệm sẽ giúp chúng tôi hoàn thiện thang đo phiên bản tiếng Việt và là tiền đề để cho những nghiên cứu về giá trị của thang đo SSWBS trong tương lai cũng như cung cấp thêm một công cụ đánh giá hài lòng tình dục trong chăm sóc toàn diện người bệnh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Brenk-Franz K, Häuser W, Brähler E, Schneider N, Hoy M, Strauß B. Sexual Dysfunctions and Health-Related Impairment in Patients

With Chronic Disease. *Deutsches Arzteblatt international*. 2024;121(2):66-7. Epub 2024/03/01. doi: 10.3238/arztebl.m2023.0218. PubMed PMID: 38427942; PubMed Central PMCID: PMC10979438.

[2] Rosen R, Brown C, Heiman J, Leiblum S, Meston C, Shabsigh R, et al. The Female Sexual Function Index (FSFI): a multidimensional self-report instrument for the assessment of female sexual function. *Journal of sex & marital therapy*. 2000;26(2):191-208. Epub 2000/04/27. doi: 10.1080/009262300278597. PubMed PMID: 10782451.

[3] Rosen RC, Riley A, Wagner G, Osterloh IH, Kirkpatrick J, Mishra A. The international index of erectile function (IIEF): a multidimensional scale for assessment of erectile dysfunction. *Urology*. 1997;49(6):822-30. Epub 1997/06/01. doi: 10.1016/s0090-4295(97)00238-0. PubMed PMID: 9187685.

[4] Gerymski R. Short Sexual Well-Being Scale - a cross-sectional validation among transgender and cisgender people. *Health psychology report*. 2021;9(3):276-87. Epub 2020/12/31. doi: 10.5114/hpr.2021.102349. PubMed PMID: 38084233; PubMed Central PMCID: PMC10694696.

[5] Ho TTT, Le MT, Truong QV, Nguyen VQH, Cao NT. Validation of the Vietnamese Translation Version of the Female Sexual Function Index in Infertile Patients. *Sexual medicine*. 2020;8(1):57-64. Epub 2019/11/02. doi: 10.1016/j.esxm.2019.09.004. PubMed PMID: 31669053; PubMed Central PMCID: PMC7042161.

[6] Vo K, Huynh H, Tran N, Goto A, Suzuki Y, Nguyen K. Prevalence of Erectile Dysfunction and its Associated Factors among Vietnamese Men with Type 2 Diabetes. *Journal of the ASEAN Federation of Endocrine Societies*. 2014;29(1). PubMed PMID: NCR-JAFES-14080714262610.

[7] Beaton DE, Bombardier C, Guillemin F, Ferraz MB. Guidelines for the process of cross-cultural adaptation of self-report measures. *Spine*. 2000;25(24):3186-91. Epub 2000/12/22. doi: 10.1097/00007632-200012150-00014. PubMed PMID: 11124735.

[8] Guillemin F, Bombardier C, Beaton D. Cross-cultural adaptation of health-related quality of life measures: literature review and proposed guidelines. *Journal of clinical epidemiology*. 1993;46(12):1417-32. Epub 1993/12/01. doi: 10.1016/0895-4356(93)90142-n. PubMed PMID: 8263569.

[9] Nguyễn NHMT, Lại ĐKM, Đặng THN, Nguyễn TT, Lê ĐD. VIỆT HÓA BỘ CÂU HỎI ĐÁNH GIÁ NỖI SỢ CÁI CHẾT "THANATOPHOBIA". *Tạp chí Y học Việt Nam*. 2024;540(1). doi: 10.51298/vmj.v540i1.10303.